

BẢNG ĐIỂM TỔNG KẾT MÔN HỌC/ MÔ ĐUN

Lớp: **TKD23B2** Năm học: **23-24**
Mã MH/MĐ: **MH04226** Học kỳ: **02**
Tên MH/MĐ: **Tiếng anh**
Số TC: **4**

STT	MSHS	Họ tên		Ngày sinh	Hệ số 1				Hệ số 2				Thi L1	Thi L2	ĐMH/ MĐ
1	2353403023797	Phạm Thị Thúy	An	19/07/2008				5	7.0	8.0	8.0	6.0	9.3		8.4
2	2353403023798	Trần Phi Băng	Băng	13/06/2008				7	4.0	5.0	5.0	5.0	5.0		5.0
3	2353403023800	Võ Thành	Đạt	09/08/2008				8	6.0	6.0	4.0	4.0	9.0		7.5
4	2353403023801	Lâm Ngọc	Giàu	06/04/2008				9	5.0	7.0	7.0	8.0	9.0		8.2
5	2353403023802	Trần Thanh	Hải	08/05/2008				7	7.0	6.0	5.0	6.0	7.0		6.6
6	2353403023804	Trần Thị Bảo	Hân	10/02/2008				9	7.0	6.0	5.0	6.0	9.5		8.2
7	2353403023806	Trần Nhật	Kha	07/05/1998				0	0.0	0.0	0.0	0.0	0.0	0.0	0.0
8	2353403023807	Nguyễn Gia	Kiệt	22/10/2006				0	0.0	0.0	0.0	0.0	0.0	0.0	0.0
9	2353403023808	Cao Thị Bích	Liên	09/08/2008				6	7.0	8.0	6.0	7.0	9.5		8.5
10	2353403023809	Phạm Gia	Linh	04/11/2007				5	5.0	6.0	5.0	4.0	8.0		6.8
11	2353403023810	Lê Hoàng	Mẫn	27/11/2008				7	5.0	5.0	4.0	5.0	0.0	0.0	2.0
12	2353403023812	Nguyễn Trần Kim	Ngân	27/01/2008				0	6.0	5.0	0.0	0.0	0.0	0.0	1.0
13	2353403023813	Lâm Bội	Nghi	17/04/2008				6	6.0	4.0	3.0	7.0	6.3		5.8
14	2353403023814	Đỗ Hoài	Ngọc	10/10/2008				0	7.0	0.0	0.0	0.0	0.0	0.0	0.6
15	2353403023815	Trần Lê Bảo	Ngọc	01/03/2008				7	4.0	5.0	5.0	5.0	5.0		5.0
16	2353403023816	Nguyễn Bảo	Nhạn	29/02/2008				9	5.0	5.0	6.0	4.0	6.8		6.3
17	2353403023818	Nguyễn Thiên	Nhiên	16/02/2008				9	8.0	7.0	4.0	5.0	6.8		6.6
18	2353403023819	Lê Thị Huýnh	Như	27/07/2008				9	7.0	5.0	5.0	6.0	7.8		7.1
19	2353403023820	Phạm Ngọc	Như	17/03/2008				0	4.0	4.0	0.0	0.0	0.0	0.0	0.7
20	2353403023821	Huýnh Chí	Phong	05/09/2008				5	7.0	4.0	3.0	6.0	9.3		7.6
21	2353403023823	Ngô Trọng	Phúc	31/08/2008				0	0.0	0.0	0.0	0.0	0.0	0.0	0.0
22	2353403023824	Lê Ngọc An	Tâm	03/08/2007				6	8.0	8.0	8.0	7.0	9.0		8.4
23	2353403023825	Bùi Cao	Thanh	03/09/2008				8	6.0	6.0	6.0	6.0	9.3		8.1
24	2353403023826	Nguyễn Phú	Thành	30/10/2008				5	5.0	4.0	5.0	7.0	9.5		7.8
25	2353403023827	Trần Quốc	Thuận	11/12/2008				5	5.0	4.0	5.0	7.0	5.0		5.1
26	2353403023828	Phan Thị Anh	Thư	27/01/2007				0	6.0	0.0	0.0	0.0	0.0	0.0	0.5
27	2353403023829	Trần Nguyễn Quỳnh	Thy	13/11/2008				5	6.0	7.0	4.0	6.0	8.8		7.5
28	2353403023830	Nguyễn Thị Diễm	Trang	08/09/2008				6	6.0	8.0	6.0	6.0	8.0		7.4
29	2353403023831	Hứa Mỹ	Tiên	13/08/2005				5	6.0	7.0	6.0	8.0	9.0		8.0

Châu Đốc, ngày 2 tháng 7 năm 2024

TP. Đào tạo

Giáo viên giảng dạy

Ths. Trần Thanh Dũng

Đỗ Thị Thùy Trang